

TÍNH TẤT YẾU VÀ XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA QUYỀN BẢO CHỮA TRONG TỔ TỤNG HÌNH SỰ VIỆT NAM

NGUYỄN THỊ THANH HẰNG*
NGUYỄN ANH HOÀNG**

Quyền bảo chữa là một trong những quyền tố tụng cơ bản, quan trọng của người bị buộc tội và được xem như “chìa khóa chính” cho tất cả các quyền khác trong tố tụng hình sự, đồng thời là nguyên tắc cơ bản trong tố tụng hình sự Việt Nam. Quyền bảo chữa được ghi nhận trong các văn bản pháp lý quốc tế và được cụ thể hóa trong pháp luật của mỗi quốc gia. Bài viết phân tích các khía cạnh tất yếu của quyền bảo chữa, chứng minh tính hợp lý, hợp pháp của sự tồn tại quyền bảo chữa trong tố tụng hình sự. Qua đó, nhận định về xu hướng phát triển quyền bảo chữa của người bị buộc tội trong tố tụng hình sự hiện đại.

Từ khóa: Việt Nam; quyền bảo chữa; người bị buộc tội; tố tụng hình sự; xu hướng phát triển quyền bảo chữa.

The right to defense is one of the fundamental and essential procedural rights of the accused, often regarded as the “master key” to ensuring the exercise of all other rights in criminal proceedings, and is also a fundamental principle of Vietnam’s criminal procedure. This right has been recognized in international legal instruments and is codified in the laws of each country. This article analyzes the inevitable aspects of the right to defense, clarifies the rationale and legality of its existence in criminal proceedings, and provides observations on the development trends of the right to defense for the accused in modern criminal procedure.

Keywords: Vietnam; right to defense; accused persons; criminal proceedings; development trends of the right to defense.

NGÀY NHẬN: 26/4/2025 NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 03/7/2025 NGÀY DUYỆT: 15/8/2025

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.355.2025.1260>

1. Đặt vấn đề

Quyền bảo chữa của người bị buộc tội là một trong những nguyên tắc cơ bản của *Luật Tố tụng hình sự*¹, đồng thời là nguyên tắc Hiến định². Mặc dù là một thiết chế được nghiên cứu và quan tâm từ rất sớm, nhưng cho tới thời điểm hiện nay vẫn tồn tại nhiều quan điểm khác nhau về quyền bảo chữa trong tố tụng hình sự ở nhiều quốc gia, trong đó có Việt

Nam. Bài viết tập trung vào phân tích tính tất yếu của quyền bảo chữa trong tố tụng hình sự để chứng minh tính hợp lý, hợp pháp của sự tồn tại quyền bảo chữa trong tố tụng hình sự và đưa ra một số nhận định về xu hướng phát triển quyền bảo chữa của người bị buộc tội trong tố tụng hình sự hiện đại.

* ThS, Trường Đại học Thủ Dầu Một

** ThS, Trường Đại học Luật Hà Nội

2. Tính tất yếu của quyền bào chữa trong tố tụng hình sự

(1) *Quyền bào chữa là biểu hiện của quyền con người và bảo vệ quyền con người.* Quyền con người là những bảo đảm pháp lý mang tính toàn cầu, có tác dụng bảo vệ các cá nhân và nhóm chống lại những hành động hoặc sự bỏ mặc mà làm tổn hại đến nhân phẩm, những sự cho phép và tự do cơ bản của con người³. Trong các lĩnh vực ngành Tư pháp thì “tố tụng hình sự là lĩnh vực hoạt động nhà nước nhạy cảm mà trong đó quyền con người của bị cáo dễ bị xâm phạm nhất”⁴. Pháp luật tố tụng hình sự các quốc gia luôn xem trọng quá trình pháp điển hóa hệ thống các nguyên tắc cơ bản trong tố tụng hình sự. Chính vì vậy, khẳng định sự tồn tại quyền bào chữa cũng bắt nguồn từ lý thuyết về nhân quyền. Đây là những ý tưởng đặt nền móng vững chắc cho hệ thống quyền bào chữa trong tố tụng hình sự của các nước sau này.

(2) *Quyền bào chữa là thể hiện mục đích của tố tụng hình sự.* Tố tụng hình sự Việt Nam luôn hướng tới bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, tổ chức, bảo vệ trật tự pháp luật xã hội chủ nghĩa⁵, xử lý nghiêm minh mọi hành vi phạm tội, không để lọt tội phạm, không làm oan sai người vô tội. Sự đối trọng giữa bên buộc tội (Viện kiểm sát) và bên bào chữa giúp làm sáng tỏ mọi tình tiết, chứng cứ của vụ án. Quá trình này buộc các bên phải đưa ra lập luận chặt chẽ, chứng cứ vững chắc, từ đó, giúp Tòa án đưa ra phán quyết đúng đắn, phản ánh sự thật khách quan của vụ án. Vì vậy, quyền bào chữa đóng vai trò như một cơ chế kiểm soát quyền lực này, bảo đảm các cơ quan không được lạm quyền, không được xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của người bị buộc tội, tìm ra sự thật khách quan, bảo đảm công bằng, bảo vệ quyền con người và duy trì pháp chế xã hội chủ nghĩa.

(3) *Quyền bào chữa là cơ sở để chủ thể bào chữa thực hiện một trong các chức năng trong tố tụng - chức năng bào chữa.* Tố tụng

hình sự là quy trình thực hiện những hoạt động của các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng nhằm giải quyết đúng đắn vụ án hình sự theo quy định của pháp luật⁶. Trong quá trình giải quyết vụ án hình sự, mỗi cơ quan đều có những chức năng, nhiệm vụ riêng thực hiện một trong ba chức năng tố tụng hình sự, đó là: chức năng buộc tội, chức năng gỡ tội, chức năng xét xử. Là một trong ba chức năng tố tụng lớn, chức năng bào chữa có đối trọng là chức năng buộc tội, nếu có hoạt động buộc tội xảy ra thì sẽ có hoạt động bào chữa xuất hiện.

Xét về bản chất, mục đích trực tiếp của tố tụng hình sự chính là theo đuổi sự thống nhất trong kiểm soát tội phạm và bảo vệ nhân quyền. Đồng thời, bảo vệ các nguyên tắc cơ bản về bảo vệ quyền con người do *Hiến pháp* quy định và phản ánh rõ hơn mục đích của quyền bào chữa trong tố tụng hình sự.

(4) *Quyền bào chữa thể hiện yêu cầu nội tại của nguyên tắc tố tụng hình sự.* Yêu cầu nội tại của các nguyên tắc cơ bản trong *Luật Tố tụng hình sự* là nền tảng để bảo đảm công lý, sự công bằng trong quá trình giải quyết vụ án hình sự. Cấu trúc chung trong các mô hình tố tụng hình sự trên thế giới, bao gồm: bên công tố (bên buộc tội), bên gỡ tội (bên bào chữa) và bên xét xử. Đây được xem là ba trụ cột chung thực hiện các chức năng tố tụng không giống nhau, chế ước lẫn nhau nhưng cùng hướng tới việc giải quyết đúng đắn vụ án (tìm sự thật khách quan của vụ án). Trong tố tụng hình sự, xét về tương quan “sức mạnh”, người bị buộc tội luôn đứng ở vị trí yếu thế, cần phải có sự hiện diện của các cơ chế tố tụng để bảo đảm sự cân bằng trong cấu trúc tố tụng. Điều này đòi hỏi pháp luật tố tụng hình sự phải có những quy định về quyền, nghĩa vụ tố tụng ngang nhau cho các bên, để có thể tham gia tố tụng một cách thực sự bình đẳng và hiệu quả.

(5) *Quyền bào chữa là sự nhận thức triết học về sự thật khách quan.* Triết học là hình thái đặc biệt của ý thức xã hội, sự bảo đảm về

mặt triết học và nhận thức luận về sự thật có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong quá trình đi tìm chân lý vụ án. Từ nhận thức luận triết học, chúng ta có thể biết, “Con người có khả năng nhận thức được thế giới khách quan, không có vấn đề gì con người không nhận thức được, chỉ có những vấn đề chưa nhưng sẽ nhận thức được”⁸. Tuy nhiên, quá trình tư duy con người về một vấn đề nào đó cần có nhiều điều kiện để xác định sự thật và đưa ra phán đoán chính xác, do đó, đòi hỏi toàn bộ quá trình nhận thức cần có đủ thời gian, đủ điều kiện. Sự tồn tại của quyền bào chữa làm tăng yêu cầu đối với quá trình nhận thức, là yếu tố cần thiết để bảo đảm người bị buộc tội có thể biết được sự thật thông qua quyền bào chữa, thay vì lắng nghe buộc tội một cách duy ý chí, thiếu chủ động, sợ hãi. Vì vậy, quyền bào chữa của người bị buộc tội trong tố tụng hình sự bảo đảm khả năng biết được sự thật, góp phần đưa ra phán quyết đúng đắn về vụ án.

(6) *Quyền bào chữa phản ánh nguyên tắc Hiến pháp và sự lựa chọn tất yếu của xu hướng phát triển của lịch sử.* Tại Việt Nam, khoản 4 Điều 31 *Hiến pháp* năm 2013, quy định: “Người bị bắt, tạm giữ, tạm giam, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử có quyền tự bào chữa, nhờ luật sư hoặc người khác bào chữa”. Điều này làm cho quyền bào chữa của người bị buộc tội trở thành một nguyên tắc Hiến định - quyền cơ bản của công dân.

Trên phạm vi quốc tế, pháp luật tố tụng hình sự nhiều quốc gia khẳng định: (1) Quyền bào chữa không giới hạn bởi các giai đoạn tố tụng mà xuyên suốt toàn bộ quá trình tố tụng hình sự; (2) Tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm không hạn chế việc thực hiện các quyền tố tụng của người bị buộc tội, người bị buộc tội có quyền bào chữa bình đẳng; (3) Quyền bào chữa không bị giới hạn bởi các hoạt động điều tra, người bị buộc tội được hưởng quyền bào chữa theo quy định của pháp luật; (4) Việc thực hiện quyền bào chữa không bị ảnh hưởng bởi bất kỳ lý do hay hoàn cảnh tố tụng nào.

Trong quá trình cải cách tư pháp hiện đại, quyền bào chữa tiếp tục được mở rộng, đây là tín hiệu cho thấy mức độ phát triển của tố tụng hình sự thông qua lắng kính ngày càng hoàn thiện quyền bào chữa - khía cạnh bảo vệ quyền con người của người bị buộc tội. Vì vậy, việc phát triển không ngừng quyền bào chữa và để người bị buộc tội được hưởng quyền bào chữa là tất yếu đối với sự phát triển lịch sử của hệ thống bào chữa.

3. Xu hướng phát triển quyền bào chữa của người bị buộc tội trong tố tụng hình sự hiện đại

Thứ nhất, tiếp tục tăng cường các biện pháp bảo vệ nhân quyền. Nhân quyền và bảo vệ nhân quyền vẫn luôn là một xu hướng chính được các quốc gia trên thế giới đặc biệt quan tâm, nhất là trong lĩnh vực tư pháp hình sự. Hiện nay, nhiều quốc gia đã và đang tiếp tục thực hiện đẩy mạnh công cuộc cải cách tư pháp, hướng tới bảo đảm, tăng cường tranh tụng và xét xử công bằng. Chính vì vậy, pháp luật tố tụng hình sự của nhiều quốc gia cũng đã có những quy định về quyền tiếp cận người bào chữa ngay từ rất sớm; tạo cơ chế kiểm soát tư pháp đối với hoạt động của cơ quan thực hiện chức năng buộc tội, bảo vệ người bị tình nghi phạm tội, bị can, bị cáo khỏi những cáo buộc vô căn cứ. Việc thực hiện các thủ tục tố tụng nhằm rút ngắn thời gian tố tụng cũng cần tính đến các phương án có lợi cho người bị tình nghi, bị can, bị cáo. Mỗi quốc gia có sự khác nhau trong các chính sách, pháp luật về hình sự, tố tụng hình sự nhưng phương thức, công cụ tối ưu được lựa chọn vẫn là “pháp luật”, bởi lẽ, pháp luật là những quy định được áp dụng chung và đi kèm với đó là cơ chế bắt buộc thực hiện.

Thứ hai, nội luật hóa các tiêu chuẩn quốc tế về bảo vệ nhân quyền. Trong lĩnh vực tố tụng hình sự, ảnh hưởng của Tuyên ngôn và các Công ước quốc tế về Nhân quyền đã giữ vai trò quan trọng trong việc thiết lập các tiêu chuẩn tối thiểu để bảo vệ quyền con người và tiếp tục ảnh hưởng đến luật pháp của mỗi

quốc gia, thúc đẩy các tiêu chuẩn cao hơn về quyền được bảo vệ tránh khỏi sự xâm phạm của bất kỳ lý do nào. Tuy nhiên, để “nội luật hóa” đạt kết quả, cần nhìn nhận và không thể tách khỏi yếu tố chính trị, văn hóa, truyền thống pháp luật của từng quốc gia. Chính vì vậy, nội luật hóa các tiêu chuẩn của Công ước quốc tế về nhân quyền và bảo vệ nhân quyền vào pháp luật quốc gia phải bảo đảm sự hài hòa giữa tính phổ quát và tính đặc thù.

Thứ ba, cải cách thủ tục tố tụng phù hợp với từng đối tượng. Cải cách thủ tục tố tụng hình sự đang được các quốc gia chú trọng hướng tới và tăng cường phù hợp với từng đối tượng bị tình nghi buộc tội. Một số quốc gia sớm đã đưa vào áp dụng các thủ tục tố tụng, như: tố tụng thân thiện đối với người chưa thành niên hoặc đã đưa ra các biện pháp kiểm soát tư pháp sơ bộ, có tác động tích cực đến tính hợp pháp trong hoạt động buộc tội của các điều tra viên và công tố viên hoặc áp dụng xử lý chuyển hướng, tư pháp phục hồi.

Thứ tư, nâng cao hoạt động đào tạo nhằm thay đổi, đổi mới nhận thức của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người bào chữa, người bị buộc tội. Do vậy, cần chú trọng về “nhân lực” - đội ngũ cần phải được “chuẩn hóa về nhận thức”, nhất là khi tham gia vào quá trình tố tụng với tư cách là một trong các bên tham gia tranh tụng. Xuất phát từ tầm quan trọng của quyền bào chữa, mỗi quốc gia cần phải chủ động hơn trong việc xây dựng, mở các khóa đào tạo để nâng cao kỹ năng nhân quyền trong khi tiến hành các hoạt động giải quyết vụ án cho người tiến hành tố tụng. Đối với người bị tình nghi phạm tội, bị can, bị cáo phải được giải thích về quyền tố tụng, được tiếp cận sớm người bào chữa, phát hiện và khiếu nại các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng vi phạm quyền bào chữa. Điều này sẽ giúp việc giám sát chặt chẽ hơn quy trình tố tụng và nâng cao hiệu quả cải cách tư pháp.

Thứ năm, vận dụng và áp dụng khoa học - công nghệ vào lĩnh vực tư pháp hình sự. Tố

tụng hình sự là một loại hoạt động đặc biệt của Nhà nước nhằm phát hiện tội phạm. Việc khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử cũng đang bắt đầu dần dần số hóa ở các nước phát triển với việc sử dụng công nghệ để quay video các cuộc thẩm vấn (ghi âm, ghi hình) nhằm góp phần nâng cao tính minh bạch, hạn chế sự vi phạm pháp luật và chống lạm quyền. Tại nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam đã xem việc sử dụng các công cụ kỹ thuật số như là “cuộc cách mạng hóa” trong tố tụng hình sự liên quan tới quyền con người của người bị buộc tội.

4. Kết luận

Việc tìm hiểu tính tất yếu cũng như xu hướng phát triển quyền bào chữa trong thế giới hiện đại là cơ sở lý thuyết để chứng minh sự tồn tại quyền bào chữa của người bị buộc tội trong tố tụng hình sự. Xuất phát từ mục đích trực tiếp của tố tụng hình sự là kiểm soát tội phạm và bảo vệ quyền con người cũng như các yêu cầu vốn có của tự nhiên thì quyền bào chữa được xem là lựa chọn tất yếu cho xu hướng phát triển lịch sử tố tụng. Việc ghi nhận, phát triển quyền bào chữa trong tố tụng hình sự khẳng định tính hợp lý và tất yếu của quyền bào chữa, xét cả về khía cạnh lịch sử phát triển và giá trị tố tụng mang lại □

Chú thích:

1. Quốc hội (2015). *Điều 16 Bộ luật Tố tụng hình sự* năm 2015.
2. Quốc hội (2013). *Khoản 4 Điều 31 Hiến pháp* năm 2013.
3. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2021). *Giáo trình Lý luận và Pháp luật về Quyền con người* (dùng cho hệ đào tạo cao cấp lý luận chính trị). H. NXB Lý luận Chính trị. tr. 13.
4. *Bảo đảm quyền con người của bị cáo trong tố tụng hình sự*. <https://lsvn.vn>, ngày 22/6/2024.
5. Quốc hội (2015). *Điều 2 Bộ luật Tố tụng hình sự* năm 2015.
- 6, 7. Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2022). *Giáo trình luật tố tụng hình sự Việt Nam*. H. NXB Hồng Đức, tr.19, tr. 217.